

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ VIỆC NGHIÊN CỨU CẢI TIẾN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ QUỐC DOANH NÔNG, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN

Nguyễn Hòa Bình

Chế độ báo cáo thống kê nông nghiệp áp dụng cho các đơn vị quốc doanh nông nghiệp (nông trường quốc doanh, trại sản xuất nông nghiệp) ban hành theo quyết định số: 04/QĐ-LB của Liên Bộ: Tổng cục Thống kê, Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm (nay là Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn) từ năm 1991 đến nay đã được gần 10 năm. Trong những năm qua, chế độ báo cáo này đã cung cấp những thông tin về các hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp của các nông, lâm trường, trại phục vụ cho yêu cầu quản lý và chỉ đạo sản xuất của các cấp, các ngành cấp từ Trung ương đến các địa phương. Nhưng hiện nay, đứng trước tình hình phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, thủy sản đã có nhiều thay đổi và do vậy chế độ báo cáo thống kê trước đây không phù hợp.

Về tổ chức sản xuất kinh doanh để nâng cao hiệu quả kinh tế, đảm bảo làm ăn có lãi hầu hết các nông, lâm trường, trại nếu như trước đây chỉ kinh doanh nông, lâm nghiệp, các ngành khác rất ít thì đến nay hầu hết đều hoạt động đa ngành, đa nghề vươn sang các lĩnh vực khác như: công nghiệp chế biến nông sản, thương mại dịch vụ, vận tải, xây dựng cơ bản, xuất nhập khẩu hàng hóa - nông sản... Vì vậy, lãnh đạo các đơn vị quốc doanh nông nghiệp cần băn khoăn nếu đơn vị áp dụng chế độ báo cáo đã ban hành cho các đơn vị quốc doanh nông, lâm nghiệp thì không phản ánh hết mọi hoạt động sản xuất kinh

doanh của doanh nghiệp. Nếu thực hiện cùng một lúc nhiều chế độ báo cáo khác nhau thì cũng rất phức tạp.

- Thực hiện quyết định của Chính phủ đến nay các đơn vị quốc doanh nông, lâm nghiệp đều thực hiện khoán lâu dài ruộng đất, vườn cây lâu năm, diện tích rừng và đất rừng, khoán số đầu gia súc, gia cầm,... cho các hộ nông lâm trường viên. Tình hình này đã thay đổi toàn bộ cách thức tổ chức, quản lý và điều hành sản xuất của các nông trường. Việc sử dụng lao động và sản phẩm làm ra không phải chỉ là công việc của một lao động trong danh sách của nông trường mà là của cả gia đình nông trường viên, bên cạnh sản phẩm trong khoán phải nộp bán cho nông trường còn có phần sản lượng vượt mức khoán mà hộ nông trường viên có thể bán cho nông trường nhưng cũng có thể bán ở thị trường tự do. Điều này cho thấy, phạm vi công tác hạch toán và báo cáo lao động, tiền lương, sản phẩm sản xuất, doanh thu tiêu thụ sản phẩm, kết quả tài chính doanh nghiệp trong nông trường cần phải qui định lại cho phù hợp với thực tế hiện nay. Bên cạnh đó, một số chỉ tiêu mới trong hệ thống tài khoản quốc gia (như: giá trị sản xuất, chi phí trung gian và giá trị tăng thêm) đã được thực hiện từ năm 1996 nhưng đến nay vẫn chưa được bổ sung, trong khi đó chỉ tiêu giá trị tổng sản lượng nông, lâm nghiệp không còn sử dụng từ năm 1996 cũng chưa được thay thế xoá bỏ.

- Kết quả triển khai dự án công nghệ thông tin ở các tỉnh, huyện với việc trang bị máy hàng loạt máy vi tính và đổi mới công nghệ thông tin trong những năm gần đây (kể cả việc nối mạng cục bộ, nối mạng internet) cho thấy hình thức thiết kế biểu mẫu báo cáo cũng rất lạc hậu chưa có nghiên cứu thay đổi cho phù hợp (như chưa thay đổi kết cấu các phần trong một báo cáo, qui định quan hệ giữa các cột, dòng trong biểu, chưa bổ sung mã hoá thông tin chỉ tiêu, mã hoá địa danh, chuẩn hoá các khái niệm, nội dung chỉ tiêu báo cáo,...).

Như vậy, việc nghiên cứu cải tiến chế độ báo cáo cơ sở được Tổng cục Thống kê đặt ra cho các vụ tích cực triển khai là hết sức cần thiết nhằm khắc phục những nhược điểm của chế độ báo cáo cơ sở cũ đã nêu trên. Tuy nhiên để triển khai chế độ báo cáo cơ sở một cách hệ thống và khoa học, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Vụ trong Tổng cục để giải quyết cả về mặt lý luận và thực tế, cụ thể là thống nhất xác định nhu cầu thông tin giữa các Vụ tổng hợp với các vụ nghiệp vụ và giữa các Vụ nghiệp vụ với nhau nhằm tránh sự ban hành chằng chéo, trùng lắp mà vẫn thiếu thông tin.

Phương hướng cải tiến chế độ báo cáo ban hành cho các đơn vị quốc doanh nông nghiệp hiện nay theo hướng trong một đơn vị quốc doanh nông, lâm nghiệp, thuỷ sản phải bao gồm đầy đủ các nhóm chỉ tiêu báo cáo sau:

Nhóm 1: Các báo cáo chuyên ngành mang đặc thù riêng của sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản như: báo cáo về diện tích, năng suất, sản lượng cây trồng, diện tích nuôi trồng thuỷ sản, diện tích trồng rừng, báo cáo về số lượng và sản phẩm chăn nuôi gia súc, gia cầm và chăn nuôi khác, sản phẩm thuỷ sản, sản

phẩm thu hoạch từ rừng, báo cáo về công trình thuỷ lợi, cơ giới hoá trong nông nghiệp, cơ sở vật chất kỹ thuật trong ngành nông, lâm nghiệp, thuỷ sản, v.v... các báo cáo này là nhiệm vụ sản xuất chính của nông, lâm trường hoặc trạm trại nông nghiệp, nó mang đặc điểm riêng có của ngành nên phải xây dựng thành những báo cáo riêng không thể ghép chung với báo cáo của một ngành nào khác.

Nhóm 2: Là những báo cáo có thể ban hành chung cho nhiều ngành, nhiều doanh nghiệp như: báo cáo về lao động và thu nhập của người lao động trong doanh nghiệp, báo cáo về giá trị sản xuất, chi phí trung gian và giá trị tăng thêm, báo cáo về doanh thu, vốn và nguồn vốn, kết quả tài chính của doanh nghiệp, vv... Những báo cáo này theo chúng tôi có thể ban hành chung cho các loại hình doanh nghiệp để vừa phản ánh qui mô chung của doanh nghiệp vừa phản ánh chi tiết theo từng ngành của doanh nghiệp (có thể chi tiết đến ngành cấp 2).

Nhóm 3: Là những báo cáo chuyên ngành ngoài sản xuất nông, lâm nghiệp, thuỷ sản (được coi là các hoạt động sản xuất kinh doanh phụ) của các đơn vị quốc doanh nông, lâm nghiệp, thuỷ sản như: báo cáo về xuất nhập khẩu hàng hoá, báo cáo về các hoạt động sản xuất công nghiệp, chế biến nông sản, xây dựng cơ bản, hoạt động vận tải, dịch vụ, vv... Những báo cáo này là các yêu cầu thông tin của các phòng ban, vụ nghiệp vụ khác ngoài ngành nông nghiệp mà trước đây hầu như các vụ, các phòng chuyên ngành không quan tâm thu thập đầy đủ và thường bị bỏ sót.

Cùng với việc bổ sung báo cáo theo hướng hoạt động đa ngành, trong chế độ báo cáo cải tiến ban hành cho các đơn vị

quốc doanh nông nghiệp lần này cần bổ sung các chỉ tiêu báo cáo mới về hệ thống tài khoản quốc gia (như: giá trị sản xuất, chi phí trung gian, giá trị mới tăng thêm), bổ sung các khái niệm, nội dung chỉ tiêu báo cáo mới, cách thu thập báo cáo trong điều kiện thực hiện khoán sản phẩm đến các hộ nông trường viên, đổi mới hình thức biểu mẫu cho phù hợp với yêu cầu công nghệ xử lý thông tin hiện đại. Đồng thời

mạnh dạn bỏ bớt những chỉ tiêu báo cáo không còn thích hợp (giá trị tổng sản lượng nông nghiệp), những chỉ tiêu báo cáo phân tổ chi tiết vụn vặt không phù hợp với yêu cầu quản lý mới như: báo cáo về tình hình sử dụng thời gian lao động, tình hình sử dụng xe, sử dụng máy móc thiết, tình hình thực hiện các biện pháp canh tác,... trong sản xuất kinh doanh của các đơn vị quốc doanh nông, lâm nghiệp, thủy sản.